

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 04 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Tùng

Bà Châu Thị Minh Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Quang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn S, sinh ngày 06/6/1987 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn 02, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L (đã chết), con bà Nguyễn Thị Kim H (đã chết) có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Th và có 02 con. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn S: Bà Lê Thị Sao Mai, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: anh Nguyễn Lưu T, sinh năm: 2004. Có mặt.

Địa chỉ: thôn 2, xã Trà Giáp, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thanh H, sinh ngày 10/12/2005. Có mặt.

Địa chỉ: thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền cho Nguyễn Thanh H: ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1979. (Vắng mặt không có lý do).

- *Những người làm chứng*

+ Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 2007. (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền cho Nguyễn Văn Ch bà Đinh Thị H, sinh năm: 2000. (Vắng mặt không có lý do).

+ Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 2006. (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: thôn 01, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện cho Nguyễn Ngọc Đ: bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1979. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 13/01/2023, Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Ngọc Đ đến nhà Nguyễn Thanh H thì có mấy người đang ngồi nhậu rượu tại đó. Ch và Đ ngồi cùng chơi với những người có mặt tại nhà H, ngồi chơi được khoảng 15-20 phút thì H hỏi Đ “có biết Khoai không” thì Đ nói “không biết”, H hỏi 03 lần nhưng Đ vẫn trả lời không biết. Sau đó H cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu Đ một cái thì Đ bỏ chạy ra chỗ xe máy của Đ dựng rồi nổ máy xe đi về. Sau khi Đ bỏ về thì Ch vẫn ở lại nhà H chơi một lúc rồi về sau. Trên đường về, khoảng gần 17 giờ 00, Đ gặp Nguyễn Lưu và kể cho Ti sự việc bị H đánh. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Ch và Đ đang chơi tại khu vực Ngã 3 Trạm y tế xã Trà Giáp thì T đi xe máy đến và T nói với Ch đi vào nhà H nói chuyện. Sau đó, T để xe máy trên đường gần Ngã 3 Trạm y tế xã Trà Giáp rồi một mình đi bộ vào nhà H, còn Ch và Đ đứng tại Ngã 3 Trạm y tế xã Trà Giáp. Trên đường đi bộ vào nhà H thì T thấy một con dao kiểu tự chế chĩa ở bờ kè thôn 2, xã Trà Giáp (gần Ngã 3 Trạm y tế), rồi T cầm dao đi đến nhà H. Khi đến trước nhà H, T luồn con dao vào bên trong áo sau lưng. Lúc này T thấy H đang rửa chân thì nói “H mi ra nói chuyện với ta”, H trả lời lại “từ từ ta đang rửa chân”. Tiếp tục T nói “mi ra đây nói chuyện với ta xú”, H không trả lời lại. Sau khi H rửa chân xong thì H lại chỗ cửa nhà nói “ở đây nói chuyện cũng được”. T đồng ý và đi lại chỗ H và dùng tay khoác vai H thì H cúi đầu xuống và dùng tay đẩy tay T ra. Khi bị H đẩy tay ra thì T lui ra rút con dao sau lưng chém một cái trúng vào tay trái của H. H có cầm ghế nhựa gần đó ném về phía T nhưng không trúng rồi H dùng tay phải không bị thương cầm tay trái bị thương cúi người xuống. Lúc này Phạm Văn S được ông Nguyễn Văn Th ba ruột của H báo tin đi đến, trên tay cầm điện thoại và soi đèn điện thoại về phía T và có ý định quay video ghi lại sự việc nhưng chưa kịp quay thì T dùng dao chém rơi điện thoại xuống đất. Thấy vậy, bị cáo S lượm điện thoại lên rồi chạy lại đóng cửa tại hiên nhà H lấy một con rựa chạy lại đối diện T, cầm rựa bằng tay phải chặt qua chặt lại trước mặt T. Lúc này, Tinh cũng cầm con dao bằng tay phải đưa lên chém qua lại trước mặt S. Khi hai bên đang chém qua lại với nhau thì bị cáo S chặt trúng tay phải cầm dao của Tinh. Sau khi bị S chặt thì T thả con dao rơi xuống đất và S lui ra vứt con rựa xuống nền đất. Lúc này ông Th cầm một khúc cây củi đi lại đóng cửa chỗ hiên nhà H đánh vào người T. Sau khi cây bị gãy đôi, H cầm một khúc cây bị gãy ra từ khúc cây mà ông Th đánh trúng vào người T vài cái thì T

ngã nghiêng xuống nền sân đất nhà H. Khi T ngã nghiêng xuống nền đất thì H vẫn tiếp tục dùng khúc cây đánh trúng vào người T. Sau đó có ông Phạm Văn Ú đến đưa T đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã Trà Giáp.

* Tại Bản kết luận giám định thương tích số 47/GĐTT.23 ngày 02/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỉ lệ thương tích đối với Nguyễn Lưu T là 27%. Tại Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 223/KLTTCT-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Lưu T tại thời điểm giám định là 33% (Đã áp dụng công thức cộng giạt lùi theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế). Trong đó vết thương do bị cáo Sáu dùng rựa gây ra cho Nguyễn Lưu là 32 %; Vết thương do Nguyễn Thanh H dùng cây gây ra cho Nguyễn Lưu Tinh là 1%.

* Tại Bản kết luận giám định thương tích số 108/GĐTT.23 ngày 22/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỉ lệ thương tích do Nguyễn Lưu T dùng dao gây ra đối với Nguyễn Thanh H là 02% (Hai phần trăm).

* Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Trà My kết luận giá trị thiệt hại của điện thoại Samsung Galaxy A02 màu đen của ông Phạm Văn S là 1.320.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSBTM ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S mức án từ 24 đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Nguyễn Lưu T có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm với tổng số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo Phạm Văn S đã bồi thường được số tiền là 6.500.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo Phạm Văn S thống nhất bồi thường. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận này.

+ Đối với số tiền thiệt hại do điện thoại của bị cáo Phạm Văn S bị Nguyễn Lưu T chém trúng hư hỏng. Nguyễn Lưu T đã bồi thường xong cho bị cáo S nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu huỷ các chứng cứ là những công cụ, phương tiện thực hiện hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đã bị thu giữ.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn S - bà Lê Thị Sao Mai, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam:

thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật truy tố, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Ngoài ra, bị cáo có cha, mẹ là bệnh binh là người có công với cách mạng; Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng khó khăn về kinh tế. Hơn nữa, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Lưu T cũng đã có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình, cha, mẹ, vợ, con, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thấy rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2023, Nguyễn Lưu T mang theo con dao đi đến nhà Nguyễn Thanh H thuộc thôn 2, xã T, huyện Bắc Trà My rồi dùng dao chém anh Nguyễn Thanh H. Lúc này, bị cáo Phạm Văn S đang ngủ tại nhà mình, nghe cha ruột của Nguyễn Thanh H là ông Nguyễn Văn Th chạy qua báo nên bị cáo Phạm Văn S đi đến nơi đang xảy ra xô xát. Bị cáo dùng điện thoại soi đèn pin điện thoại vào người của T và có ý định quay video ghi lại sự việc thì bị T dùng giao chém rơi điện thoại. Thấy vậy, bị cáo nhặt điện thoại lên rồi chạy lại đóng cửa tại hiên nhà H lấy một con rựa. Bị cáo S cầm rựa bằng tay phải chạy đến chốt qua chốt lại trước mặt T, còn T cũng cầm con dao bằng tay phải đưa lên chém qua lại trước mặt bị cáo S. Lúc này, bị cáo Sáu cầm rựa chốt trúng tay phải cầm dao của anh Nguyễn Lưu T gây thương tích tại cẳng tay phải của Nguyễn Lưu T với tỷ lệ thương tích 32%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) như cáo trạng số: 11/CT – VKSBTM ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo Phạm Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể cho người khác là vi phạm pháp luật. Giữa bị cáo và Nguyễn Lưu T từ trước đến thời điểm phạm tội không có bất kỳ mâu thuẫn gì với nhau. Tuy nhiên, khi chứng kiến việc anh Nguyễn Lưu T dùng dao chém anh Nguyễn Thanh H nên bị cáo đã dùng điện thoại định quay lại sự việc nhưng lúc này lại bị anh T dùng dao chặt trúng điện thoại của bị cáo nên bị cáo mới tức giận. Vì vậy, sau khi nhặt điện thoại lên bị cáo đã chạy đến lấy con rựa ra đánh lại anh Nguyễn Lưu T và hậu quả gây nên thương tích cho anh Nguyễn Lưu T. Hành vi nêu trên của bị cáo được xem là phạm tội trong trường hợp bị kích động về mặt tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc khác, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại do hành vi trái pháp luật của mình gây ra. Hơn nữa, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn; cha mẹ bị cáo hiện là bệnh binh thuộc đối tượng là người có công với cách mạng; Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, người bị hại anh Nguyễn Lưu T có đơn xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phạm Văn S được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Đối với ông Nguyễn Văn Th là người đã dùng cây đánh anh Nguyễn Lưu T, hiện nay ông Th đã chết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không đề cập đến trách nhiệm về hành vi của ông Th. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với Nguyễn Lưu T là người dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Thanh H với tỷ lệ thương tích 02 %. Anh Nguyễn Thanh H đã có đơn không yêu cầu khởi tố nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Lưu T là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh H là người dùng khúc cây gỗ gây thương tích cho Nguyễn Lưu T 01%. Anh Nguyễn Lưu T đã có đơn không yêu cầu khởi tố nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thanh H. Cơ quan CSĐT Công an huyện đã có văn bản đề nghị Công an huyện Bắc Trà My ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh H về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng

không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với hành vi của Nguyễn Lưu T dùng dao chém rơi điện thoại Samsung Galaxy A02 màu đen của bị cáo Phạm Văn S gây hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.320.000 đồng. Hành vi của Tinh chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” theo quy định tại Điều 178 BLHS. Cơ quan CSĐT Công an huyện đã có văn bản đề nghị Công an huyện Bắc Trà My ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Lưu Tinh về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản cá nhân” là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà anh Nguyễn Lưu T có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Văn S bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm với tổng số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo Phạm Văn S đã bồi thường được số tiền là 6.500.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo Phạm Văn S thống nhất bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Lưu T. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận này.

+ Đối với chiếc điện thoại của bị cáo Phạm Văn S bị anh Nguyễn Lưu T chặt trúng gây hư hỏng. Anh Nguyễn Lưu T đã bồi thường xong theo yêu cầu của bị cáo S. Tại phiên toà bị cáo Sáu không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con rựa dài 66cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm, sống dày, mũi bằng có máu, mặt trong sắc bén; cán dài 39 cm bằng thân cây dạng tròn đường kính 03cm; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 65 cm, màu ghi sắt (nâu sẫm) nhọn ở phần đầu, phần lưỡi dao dài 40cm, tay cầm dài 25cm được quấn bằng sợi dây cao su sơn màu đỏ bên ngoài; 01 khúc cây khô có dấu vết gãy ở đầu khúc cây, khúc cây dài 90 cm, đường kính của khúc cây 07cm; 01 khúc cây khô có dấu vết gãy ở đầu khúc cây, khúc cây dài 39 cm, đường kính của khúc cây 07cm. Đây là những công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: bị cáo Phạm Văn S là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt Phạm Văn S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thoả thuận của bị cáo Phạm Văn S và anh Nguyễn Lưu T cụ thể:

Bị cáo Phạm Văn S phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Lưu T số tiền còn lại là 8.500.000đ (*Tám triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy: 01 con rựa dài 66cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27 cm, sống dày, mũi bằng có máu, mặt trong sắc bén; cán dài 39 cm bằng thân cây dạng tròn đường kính 03cm; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 65 cm, màu gỉ sắt (nâu sẫm) nhọn ở phần đầu, phần lưỡi dao dài 40cm, tay cầm dài 25cm được quấn bằng sợi dây cao su sơn màu đỏ bên ngoài; 01 khúc cây khô có dấu vết gãy ở đầu khúc cây, khúc cây dài 90 cm, đường kính của khúc cây 07cm; 01 khúc cây khô có dấu vết gãy ở đầu khúc cây, khúc cây dài 39 cm, đường kính của khúc cây 07cm.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 19/5/2023).

Về án phí Hình sự sơ thẩm: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Phạm Văn S.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 04/8/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

